

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2021/HS-ST  
Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 278/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2021/QĐXXST-HS ngày 07/9/2021 đối với bị cáo:

Trần Đình T, sinh năm 1989 tại tỉnh H; thường trú: Xóm 12, xã G, huyện H1, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần K (tên gọi khác: Trần Xuân K), sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1961; có vợ tên Nguyễn Thị C, sinh năm 1986 và hai con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; tiền sự: Không.

**Tiền án:**

+ Ngày 27/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện H1, tỉnh H xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 14/2012/HS-ST.

+ Ngày 29/11/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Th (nay là thành phố Th), tỉnh B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 388/2013/HS-ST, tổng hợp hình phạt với bản án số 14/2012/HS-ST là 02 năm 3 tháng tù; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2015.

+ Ngày 08/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 347/2016/HS-ST; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2018.

+ Ngày 14/3/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh B xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 72/2019/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2021 cho đến nay. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Trần Minh K, sinh năm 2000; thường trú: Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh B. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

+ Anh Trần Duy T. Vắng mặt.

+ Anh Trần Ngọc Công T. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 14/5/2021, Trần Đình T gặp Th (là bạn quen biết ngoài xã hội không rõ nhân thân lai lịch) tại quán cà phê không rõ địa chỉ thuộc phường L, thành phố T, Thành phố H. Sau đó cả hai ngồi uống rượu đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì Th rủ T đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Th đưa cho T một cây đoản hình chữ T bằng kim loại quán trong khẩu trang y tế và dán băng keo màu đen ở giữa, hai đầu đoản bằng kim loại và một thanh kim loại dùng để mở khóa từ. Tuấn cất vào túi quần bên phải. Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter không rõ biển số đến khuôn viên trại thực nghiệm nông học trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B thì Th dừng xe lại. T đi bộ khoảng 10m đến tiếp cận xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, biển số 72H1-367.10 đang dừng ở góc khuôn viên không có người trông coi. T dùng cây đoản hình chữ T vặn mở khóa và nổ máy chạy đi được khoảng 5m thì anh Trần Duy T phát hiện và truy hô rồi cùng anh Trần Ngọc Công T và anh Lê Trần Minh K đuổi theo, dùng cuộc đập vào đầu xe mô tô làm T bị ngã bỏ chạy bộ và bị bắt giữ giao cho Công an phường Đông Hòa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đối tượng Th điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại Future Fi màu bạc nâu đen, số khung RLHJC7650MY022045, số máy JC90E0126291, biển số 72H1-367.10;

+ 01 khẩu trang y tế màu xanh bên trong có một cây đoản hình chữ T bằng kim loại có quấn băng keo màu đen ở giữa;

- + 02 đầu đoản bằng kim loại;
- + 01 thanh kim loại dùng để mở khóa từ.

Theo kết luận định giá số 65/KLĐG-HĐĐGTS ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xác định: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại Future Fi màu bạc nâu đen, số khung RLHJC7650MY022045, số máy JC90E0126291, biển số 72H1-367.10 trị giá 32.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 293/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Đình T về Tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đình T mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại Future Fi màu bạc nâu đen, số khung RLHJC7650MY022045, số máy JC90E0126291, biển số 72H1-367.10 đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên về trách nhiệm dân sự Viện kiểm sát không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 khẩu trang y tế màu xanh bên trong có một cây đoản hình chữ T bằng kim loại có quần bằng keo màu đen ở giữa, 02 đầu đoản bằng kim loại, 01 thanh kim loại dùng để mở khóa từ là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối tượng Th chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị cáo Trần Đình T, bị hại Lê Trần Minh K, những người làm chứng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và được Tòa án chấp nhận. Căn cứ Điều 290, 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[3] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/5/2021, lời khai của bị cáo, bị hại và những người làm chứng đều thống nhất thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, tại khuôn viên trại thực nghiệm nông học trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, bị cáo Trần Đình T đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại Future Fi màu bạc nâu đen, số khung RLHJC7650MY022045, số máy JC90E0126291, biển số 72H1-367.10 của anh Lê Trần Minh K. Theo Kết luận định giá số 65/KLĐG-HĐĐGTS ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xác định xe mô tô do T chiếm đoạt trị giá 32.000.000 đồng. Bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 293/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo không tiếp tục vi phạm nữa, cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[7] Bị cáo T khai đối tượng Th là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp chở bị cáo đi tìm tài sản chiếm đoạt tuy nhiên chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[8.1] Xét xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại Future Fi màu bạc nâu đen, số khung RLHJC7650MY022045, số máy JC90E0126291, biển số 72H1-367.10 đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại anh Lê Trần Minh K không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.2] Đối với 01 khẩu trang y tế màu xanh bên trong có một cây đoản hình chữ T bằng kim loại có quần băng keo màu đen ở giữa, 02 đầu đoản

bằng kim loại, 01 thanh kim loại dùng để mở khóa từ là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại”, tuy nhiên xét thấy để chiếm đoạt được tài sản bị cáo đã dùng công cụ là cây đoản làm hư hỏng ổ khóa xe mô tô của bị hại. Mặc dù bị hại không yêu cầu bồi thường nhưng thực tế đã phát sinh thiệt hại. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại” mà áp dụng tình tiết “phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang y tế màu xanh bên trong có một cây đoản hình chữ T bằng kim loại có quần băng keo màu đen ở giữa, 02 đầu đoản bằng kim loại, 01 thanh kim loại dùng để mở khóa từ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trần Đình T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngân**